

KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thực hiện Công văn số 138/UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia huyện Phú Giáo giao đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào chu kì đánh giá trường đạt chuẩn Quốc gia và KĐCLGD theo Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A xây dựng kế hoạch tự đánh giá năm học 2022-2023 của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Xác định Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A đạt chuẩn quốc gia.

3. Nhằm thể hiện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động giáo dục của Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A. Qua công tác tự đánh giá nhà trường có kết quả cụ thể về chất lượng của hoạt động giáo dục hàng năm để xác định rõ tầm nhìn, điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức, đề xuất chiến lược, kế hoạch, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

II. PHẠM VI TỰ ĐÁNH GIÁ

Phạm vi tự đánh giá gồm các hoạt động của Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A theo tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học trong một chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục và thời hạn công nhận đạt chuẩn quốc gia là 05 năm, thời gian đánh giá là năm 2023-2024.

III. CÔNG CỤ TỰ ĐÁNH GIÁ

Công cụ tự đánh giá gồm:

Các tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Thực hiện quy trình tự đánh giá theo hướng dẫn trong văn bản số 3952/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tài liệu hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học.

IV. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Thành phần Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá được thành lập theo Quyết định số 201 /QĐ-THVHA ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A, Hội đồng gồm có 21 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Hoàng Mai Nguyệt	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Văn Thị Nghĩa	Phó hiệu trưởng	P. chủ tịch Hội đồng
3	Trần Quốc Dũng	Phó hiệu trưởng	P. chủ tịch Hội đồng
4	Nguyễn Thị Diệu Linh	Giáo viên - TKHĐ	Thư ký Hội đồng
5	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Bí thư Đoàn TNCS HCM	Ủy viên Hội đồng
6	Nguyễn Thị Minh Nhân	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
7	Phạm Thị Hoa	TT tổ lớp 1	Ủy viên Hội đồng
8	Hồ Thị Mỹ Lệ	TT tổ lớp 2	Ủy viên Hội đồng
9	Phạm Thị Loan	TT tổ lớp 3	Ủy viên Hội đồng
10	Phan Thị Nụ	TT tổ lớp 4	Ủy viên Hội đồng
11	Nguyễn Thị Thùy Linh	TT tổ lớp 5	Ủy viên Hội đồng
12	Nguyễn Thị Hồng Nga	TT Bộ môn AV-TH	Ủy viên Hội đồng
13	Trần Thị Thúy Diễm	TT Bộ môn MT-TD-HN	Ủy viên Hội đồng

14	Nguyễn Thị Thủy	Nhân viên y tế	Ủy viên Hội đồng
15	Hoàng Đức Thuận	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên Hội đồng
16	Nguyễn Thị Linh Huệ	Kế toán- văn thư	Ủy viên Hội đồng
17	Nguyễn Thị Thu Thủy	Giáo viên-TB TTND	Ủy viên Hội đồng
18	Lương Thị Hạnh	Thư viện -CNTT	Ủy viên Hội đồng
19	Nguyễn Mạnh Cường	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng
20	Bùi Thị Mai	Thiết bị	Ủy viên Hội đồng
21	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác

2.1. Nhóm thư ký

1.	Hoàng Mai Nguyệt	Hiệu trưởng	Trưởng nhóm
2.	Văn Thị Nghĩa	Phó hiệu trưởng	Nhóm phó
3.	Trần Quốc Dũng	Phó HT	Nhóm phó
4.	Nguyễn Thị Diệu Linh	Thư ký HĐ	Thành viên
5.	Nguyễn Thị Thủy	Tổ trưởng văn phòng	Thành viên
6.	Nguyễn Thị Linh Huệ	KT-VT	Thành viên
7.	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Giáo viên	Thành viên
8.	Trần Thị Minh Nhân	Giáo viên	Thành viên
9.	Nguyễn Thị Thu Thủy	TB TTND	Thành viên

2.2. Các nhóm công tác

Nhóm 1

1.	Hoàng Mai Nguyệt	Hiệu trưởng	Trưởng nhóm
2.	Nguyễn Huỳnh Hoàng Yến	Bí thư Đoàn	Thành viên
3.	Nguyễn Thị Diệu Linh	Giáo viên –TKHĐ	Thành viên
4.	Nguyễn Thị Thủy	Nhân viên y tế	Thành viên
5.	Phạm Thị Loan	Tổ trưởng tổ lớp 3	Thành viên
6.	Nguyễn Thị Hồng Nga	TT tổ AV-TH	Thành viên

Nhóm 2

1.	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Giáo viên	Trưởng nhóm
2.	Trần Thị Thúy Diễm	Giáo viên	Thành viên
3.	Nguyễn Mạnh Cường	Giáo viên	Thành viên

Nhóm 3

1.	Trần Quốc Dũng	Phó HT	Trưởng nhóm
2.	Trần Thị Minh Nhân	Giáo viên	Thành viên

- | | | | |
|----|----------------|---------------|------------|
| 3. | Bùi Thị Mai | Thiết bị | Thành viên |
| 4. | Lương Thị Hạnh | Thư viện-CNTT | Thành viên |

Nhóm 4

- | | | | |
|----|---------------------|---------|-------------|
| 1. | Nguyễn Thị Thu Thủy | TB TTND | Trưởng nhóm |
| 2. | Hoàng Văn Thuận | TPT Đội | Thành viên |

Nhóm 5

- | | | | |
|----|----------------------|--------------------|-------------|
| 1. | Văn Thị Nghĩa | Phó hiệu trưởng | Trưởng nhóm |
| 2. | Hồ Thị Mỹ Lệ | Tổ trưởng tổ lớp 2 | Thành viên |
| 3. | Phan Thị Nụ | Tổ trưởng tổ lớp 4 | Thành viên |
| 4. | Nguyễn Thị Thùy Linh | Tổ trưởng tổ lớp 5 | Thành viên |
| 5. | Phạm Thị Hoa | Tổ trưởng tổ lớp 1 | Thành viên |

3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

3.1 Nhóm thư ký

Trưởng nhóm chịu trách nhiệm chính về tổ chức thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo và báo cáo cuối cùng.

Nhóm phó hoàn thiện báo cáo tự đánh giá cụ thể: Trần Quốc Dũng hoàn thiện báo cáo và danh mục mã minh chứng tiêu chuẩn 1;2;3. Văn Thị Nghĩa hoàn thiện báo cáo và danh mục mã minh chứng tiêu chuẩn 4;5.

Thành viên nhóm thư ký thiết kế các công cụ điều tra, khảo sát, thiết kế đề cương báo cáo, viết báo cáo sơ thảo của các tiêu chuẩn và báo cáo cuối cùng.

3.2. Các nhóm công tác, cá nhân

TT	Tiêu chí	Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm	Ghi chú
1	1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	Hoàng Mai Nguyệt (nhóm 1)	
2	1.2. Hội đồng trường	Nguyễn Thị Diệu Linh (nhóm 1)	
3	1.3. Tổ chức đảng cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	Nguyễn Thị Diệu Linh (nhóm 1)	
4	1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Nguyễn Thị Thủy (nhóm 1)	
5	1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học	Nguyễn Thị Thủy (nhóm 1)	
6	1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Nguyễn Thị Hồng Nga (nhóm 1)	
7	1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	Phạm Thị Loan (nhóm 1)	
8	1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	Phạm Thị Loan (nhóm 1)	

9	1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	Nguyễn Huỳnh Hoàng Yến (nhóm 1)	
10	1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	Nguyễn Huỳnh Hoàng Yến (nhóm 1)	
11	2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	Nguyễn Thị Lệ Hằng (nhóm 2)	
12	2.2. Đối với giáo viên	Nguyễn Mạnh Cường (nhóm 2)	
13	2.3. Đối với nhân viên	Nguyễn Mạnh Cường (nhóm 2)	
14	2.4. Đối với học sinh	Trần Thị Thúy Diễm (nhóm 2)	
15	3.1. Khuôn viên, sân chơi, bãi tập	Trần Quốc Dũng (nhóm 3)	
16	3.2. Phòng học	Trần Thị Minh Nhân (nhóm 3)	
17	3.3. Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	Lương Thị Hạnh (nhóm 3)	
18	3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	Bùi Thị Mai (nhóm 3)	
19	3.5. Thiết bị	Bùi Thị Mai (nhóm 3)	
20	3.6. Thư viện	Lương Thị Hạnh (nhóm 3)	
21	4.1. Ban đại diện Cha mẹ học sinh	Nguyễn Thị Thu Thủy (nhóm 4)	
22	4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	Hoàng Văn Thuận (nhóm 4)	
23	5.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường	Văn Thị Nghĩa (nhóm 5)	
24	5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Hồ Thị Mỹ Lệ (nhóm 5)	
25	5.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	Phan Thị Nụ (nhóm 5)	
26	5.4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	Nguyễn Thị Thùy Linh; (nhóm 5)	
27	5.5. Kết quả giáo dục	Văn Thị Nghĩa (nhóm 5)	

V. TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Thời gian, địa điểm

Thời gian: 01 ngày, bắt đầu từ 7h30 ngày 25/9/2023

Địa điểm: Phòng Hội đồng Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A.

2. Thành phần

Hội đồng tự đánh giá cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A.

3. Nội dung, chương trình tập huấn

Triển khai Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Văn bản số 3952/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Tài liệu hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học.

Hướng dẫn cách xác định nội hàm và phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí (phụ lục 2).

Hướng dẫn một số kỹ thuật thu thập, xử lý, phân tích minh chứng.

Hướng dẫn phân loại và mã hoá các minh chứng, lập bảng danh mục mã minh chứng (phụ lục 4).

Hướng dẫn viết Phiếu đánh giá tiêu chí (phụ lục 5).

Hướng dẫn viết Báo cáo tự đánh giá.

VI. DỰ KIẾN CÁC NGUỒN LỰC (NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH,...) VÀ THỜI ĐIỂM CẦN HUY ĐỘNG/CUNG CẤP

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
1	Tiêu chí 1.1	Ban giám hiệu	Thứ bảy hàng tuần	
	Tiêu chí 1.2	Chủ tịch, phó chủ tịch, thư ký HĐT		
	Tiêu chí 1.3	Chi ủy, Thư ký chi bộ		
	Tiêu chí 1.4	BGH, Văn thư		
	Tiêu chí 1.5	BGH, Văn thư		
	Tiêu chí 1.6	Kế toán, Văn thư		
	Tiêu chí 1.7	BGH, Kế toán, văn thư		
	Tiêu chí 1.8	BGH, Giáo viên		
	Tiêu chí 1.9	BGH, BCH Công đoàn cơ sở		

	Tiêu chí 1.10	BGH, Y tế, Phụ trách Đội		
2	Tiêu chí 2.1	BGH, Văn thư	Thứ bảy hàng tuần	
	Tiêu chí 2.2	BGH, Văn thư		
	Tiêu chí 2.3	BGH, Văn thư		
	Tiêu chí 2.4	BGH, Văn thư, Giáo viên		
3	Tiêu chí 3.1	Kế toán, văn thư; Thư viện, thiết bị	Thứ bảy hàng tuần	
	Tiêu chí 3.2	Kế toán, văn thư; Thư viện, thiết bị		
	Tiêu chí 3.3	Kế toán, văn thư; Thư viện, thiết bị		
	Tiêu chí 3.4	Kế toán, văn thư; Thư viện, thiết bị		
	Tiêu chí 3.5	Thư viện, thiết bị		
	Tiêu chí 3.6	Thư viện, thiết bị		
4	Tiêu chí 4.1	BGH, Giáo viên	Thứ bảy hàng tuần	
	Tiêu chí 4.2	BGH, Công đoàn cơ sở, Chi Đoàn		
5	Tiêu chí 5.1	BGH, Tổ trưởng, Giáo viên	Thứ bảy hàng tuần	
	Tiêu chí 5.2	BGH, Tổ trưởng, Giáo viên		
	Tiêu chí 5.3	BGH, Tổ trưởng, Giáo viên		
	Tiêu chí 5.4	BGH, Tổ trưởng, Giáo viên		
	Tiêu chí 5.5	BGH, Tổ trưởng, Giáo viên		

Dự kiến các minh chứng cần thu thập cho từng tiêu chí

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Dự kiến các minh chứng cần thu thập	Nơi thu thập	Nhóm công tác, cá nhân	Dự kiến kinh phí	Ghi chú
----------------------	-------------------------------------	--------------	------------------------	------------------	---------

			thu thập	(nếu có)	
Tiêu chuẩn 1	Tổ chức và quản lý nhà trường		Nhóm 1		
Tiêu chí 1	a. Quyết định thành lập Hội đồng trường, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng, biên bản họp Hội đồng, biên bản định kỳ giám sát. b. Hồ sơ Đội, Chi đoàn. c. Quyết định bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó, quyết định phân công, phân nhiệm, sổ biên bản họp chuyên môn tổ,	HT, Tổ trưởng	Nhóm 1		
Tiêu chí 2	a. Bảng theo dõi danh sách giáo viên, quyết định phân công phân nhiệm, danh sách học sinh từng lớp. b. Sổ chủ nhiệm các lớp. c. Bảng phân công nhiệm vụ.	P.HT, Giáo viên	Nhóm 1		
Tiêu chí 3	a. Phân công chuyên môn, danh sách tổ, quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó. b. Kế hoạch tuần, tháng, năm của các tổ, sổ biên bản các tổ. c. Sổ theo dõi chuyên môn tổ, sổ biên bản họp tổ, sổ theo dõi mượn đồ dùng dạy học, sổ dạy tốt, biên bản đánh giá xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp, sổ dự giờ, hồ sơ chuyên đề.	HT, Tổ trưởng	Nhóm 1		
Tiêu chí 4	a. Sổ theo dõi lưu trữ văn bản của Chi bộ, nhà trường, Công đoàn, chi đoàn. b. Sổ lưu trữ công văn đến và đi, sổ họp Hội đồng. c. Hồ sơ quy chế dân chủ, sổ họp Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm.	BTCB, Văn thư, CTCĐ, BTCĐ	Nhóm 1		
Tiêu chí 5	a. Sổ đăng bộ, sổ phổ cập, sổ theo dõi và đánh giá kết quả kiểm tra, học bạ học sinh, sổ nghị quyết, sổ kế hoạch công tác, sổ quản lý CBGVNV, sổ khen thưởng, kỷ luật, sổ công văn đi và đến. b. Hồ sơ lưu trữ văn thư. c. Hồ sơ các hội thi, phong trào.	Văn thư, HT, P.HT, TPT đội.	Nhóm 1		

Tiêu chí 6	a. Kế hoạch tuần, tháng năm của hiệu trưởng, sổ biên bản họp Hội đồng, quyết định phân công, sổ trực giáo viên và sổ trực học sinh, sổ theo dõi kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh, phần mềm Vemis. b. Hồ sơ tuyển dụng, hồ sơ cán bộ quản lý kế cận, hồ sơ quản lý CBGVNV, sổ biên bản họp Chi bộ, sổ biên bản họp Hội đồng trường, sổ biên bản họp Hội đồng sư phạm. c. Quy chế chi tiêu nội bộ, dự toán chi, biên bản họp Hội đồng trường, biên bản họp Hội đồng sư phạm, hồ sơ quản lý đất đai, biên bản kiểm tra giám sát của Ban TTND.	HT, P.HT, Kế toán.	Nhóm 1		
Tiêu chí 7	a. Phương án đảm bảo ANTT, quyết định và kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, tệ nạn xã hội, phòng chống thiên tai. b, c. Hồ sơ Y tế.	HT, Y tế	Nhóm 1		
Tiêu chuẩn 2	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh		Nhóm 2		
Tiêu chí 1	a. Quyết định vào ngành, quyết định bổ nhiệm, quyết định nâng lương, thâm niên, biên bản họp Hội đồng, quyết định thành lập các ban, các tổ, hồ sơ đánh giá CBGVNV, danh sách học nghiệp vụ-chính trị, hồ sơ thi đua trường. b. Hồ sơ đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, hồ sơ đánh giá Phó hiệu trưởng, c. Bảng, chứng chỉ quản lý giáo dục, bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị.	HT, P.HT,	Nhóm 2		
Tiêu chí 2	a. Phân công chuyên môn, bảng tổng hợp giáo viên.	HT, P.HT, GV	Nhóm 2		

	b. Bằng tốt nghiệp THSP, CĐSP, ĐHSP của giáo viên. c. Bằng tốt nghiệp chuyên ngành của giáo viên.				
Tiêu chí 3	a. Hồ sơ đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GVTH. b. Giấy chứng nhận giáo viên dạy giỏi các cấp. c. Chứng từ văn phòng phẩm, chứng từ trang bị ĐDDH và TBDH, báo cáo thống kê chất lượng đội ngũ giáo viên, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế, nội quy cơ quan.	HT, Kế toán	Nhóm 2		
Tiêu chí 4	a. Thống kê số lượng CBGVNV, văn bằng chứng chỉ của nhân viên, hồ sơ đánh giá nhân viên hằng năm, hợp đồng lao động, bảng lương.	HT, Kế toán, Văn thư.	Nhóm 2		
Tiêu chí 5	Hồ sơ tuyển sinh 1, hồ sơ thi lại, hồ sơ lên lớp, sổ theo dõi chuyên môn, sổ kiểm tra và đánh giá kết quả học sinh.	P.HT	Nhóm 2		
Tiêu chuẩn 3	Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học		Nhóm 3		
Tiêu chí 1	Hồ sơ quản lý đất đai.	Kế toán.	Nhóm 3		
Tiêu chí 2	Hồ sơ xây dựng, hồ sơ quản lý cơ sở vật chất.	Kế toán.	Nhóm 3		
Tiêu chí 3	Hồ sơ quản lý cơ sở vật chất.	Kế toán	Nhóm 3		
Tiêu chí 4	Hồ sơ xã hội hóa GD.	Kế toán.	Nhóm 3		
Tiêu chí 5	a. Danh mục tài liệu, danh mục báo chí, nội quy Thư viện, sơ đồ thư viện. b. Sổ mượn đồ dùng, TBDH và tài liệu. c. Sổ thống kê bổ sung sách báo và tài liệu hằng năm.	Thư viện.	Nhóm 3		

Tiêu chí 6	a. Sổ mượn đồ dùng, TBDH và tài liệu. b. Sổ thống kê đồ dùng dạy học tự làm hằng năm của giáo viên. c. Sổ thống kê bổ sung sách báo và tài liệu hằng năm.	Thư viện.	Nhóm 3		
Tiêu chuẩn 4	Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội		Nhóm 4		
Tiêu chí 1	a. Điều lệ Ban đại diện Hội Cha mẹ học sinh, danh sách tổng hợp Ban đại diện, biên bản họp Ban đại diện, b. Sổ chủ nhiệm. c. Biên bản họp Ban đại diện, Chi hội lớp.	Ban đại diện Hội Cha mẹ học sinh.	Nhóm 4		
Tiêu chí 2	a. Văn bản trình địa phương và kế hoạch thu chi các loại quỹ do CMHS đóng góp. b. Phương án đảm bảo ANTT. c. Hồ sơ xã hội hóa giáo dục.	HT, Kế toán.	Nhóm 4:		
Tiêu chí 3	a. Hồ sơ các hội thi. b. Giấy xác nhận chăm sóc Đài Liệt sĩ, kế hoạch xây dựng trường Chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng. c. Thực hiện Thông tư 30 về đánh giá xếp loại học sinh Tiểu học.	TPT, PHT.	Nhóm 4		
Tiêu chuẩn 5	Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục		Nhóm 5		
Tiêu chí 1	a. Kế hoạch chuyên môn năm, tháng, tuần, kế hoạch dạy học của giáo viên, sổ kiểm tra nhận xét của chuyên môn. b. Lịch báo giảng, kế hoạch dạy học, thời khóa biểu. c. Quyết định, kế hoạch, sổ đầu bài bồi dưỡng học sinh giỏi.	P.HT, Giáo viên.	Nhóm 5		

Tiêu chí 2	a. Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, kế hoạch tổ chức HKPD, công văn hướng dẫn của Phòng, báo cáo sơ kết, tổng kết năm học, danh sách học sinh tham gia HKPH các cấp, danh sách học sinh tham gia thi Viết chữ đẹp các cấp, b. Hồ sơ các hội thi: Tìm hiểu An toàn GT, Tiếng hát dân ca, Trò chơi dân gian, thiếu nhi kể chuyện Bác Hồ. c. Kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp.	P.HT, GV, TPT	Nhóm 5		
Tiêu chí 3	a. Sổ theo dõi kết quả phổ cập GDTHĐĐT, hồ sơ lên lớp thẳng, hồ sơ thi lại, lưu ban. b. Hồ sơ tuyển sinh 1. c. Biên bản xét học bổng.	P.HT, TPT	Nhóm 5		
Tiêu chí 4	Thống kê chất lượng giáo dục, sổ theo dõi CM, sổ TDCL, học bạ, sổ đăng bộ.	P.HT Văn thư.	Nhóm 5		
Tiêu chí 5	a. Hồ sơ tuyên truyền phòng chống bệnh dịch. b. Hồ sơ theo dõi khám sức khỏe HS c. Hồ sơ thi làm đồ dùng học tập.	Y tế, Thư viện	Nhóm 5		
Tiêu chí 6	a. Hồ sơ HTCTTH, hồ sơ lên lớp thẳng. b. Quyết định và danh sách khen thưởng học sinh giỏi. c. Giấy chứng nhận đạt học sinh giỏi Huyện, giấy khen đạt giải các hội thi.	HT, P.HT	Nhóm 5		
Tiêu chí 7	a. Giáo án. b. Hồ sơ chuyên môn c. Đồ dùng học tập do học sinh tự làm.	GV, P.HT	Nhóm 5		

VII. LẬP BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG

Sau khi các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí; phân loại và mã hoá các minh chứng

thu được. Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng.

Bảng danh mục mã minh chứng được trình bày bảng theo chiều ngang của khổ A4 (để ở phần Phụ lục của báo cáo TĐG).

VIII. THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Thời gian và nội dung hoạt động triển khai thực hiện tự đánh giá của Trường Tiểu học Vĩnh Hòa A như sau:

Thời gian	Nội dung hoạt động
Tuần 1 (1/5/2023)	- Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG. - Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG. - Họp Hội đồng TĐG để: - Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG; - Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân; - Dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG. - Phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.
Tuần 2 (8/5/2023)	- Tổ chức hội nghị về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan. - Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí.
Tuần 3 (15/5/2023)	- Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: - Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo việc tuần 2); - Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được. - Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng. - Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí.
Tuần 4 (22/5/2023)	Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí (tiếp theo việc tuần 3 - 5).

Tuần 5 (29/5/2023)	Họp hội đồng TĐG để: - Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG (nếu có); - Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG; - Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng); - Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung (nếu có); - Dự thảo báo cáo TĐG.
Tuần 6 (5/6/2023)	Họp Hội đồng TĐG để: - Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan (nếu có); - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG; - Thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung; - Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường; - Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG; - Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý; - Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng (nếu có).
Tuần 7 (19/6/2023)	1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành. 2. Gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến. 3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp (nếu có). 4. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường). 5. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.
Tuần 8 (26/6/2023)	1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. 2. Cập nhật lại báo cáo TĐG (nếu cần) trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng GD năm học 2022-2023 theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Tiểu học Vĩnh Hòa A./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Hội đồng TĐG (đề th/h);
- CB, GV, NV nhà trường (đề th/h);
- Lưu: Hồ sơ TĐG, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Hoàng Mai Nguyệt